

ÔN TOÁN GIỮA KÌ II

Câu 1. (1 điểm) Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng:

a) Chữ số 6 trong số 3,006 có giá trị là:

- A. 6 B. $\frac{6}{10}$ C. $\frac{6}{100}$ D. $\frac{6}{1000}$

b) Phân số $\frac{2}{5}$ được viết dưới dạng số thập phân là:

- A. 0,4 B. 0,04 C. 40% D. 0,25

Câu 2. (1 điểm) Điền dấu >, <, = vào chỗ chấm:

a) 3,009 kg 3,01kg

c) 21 tạ 7 kg 217 kg

b) $7m^2$ 25 dm^2 7,25 dm^2

d) 50500 kg 50,5 tạ

Câu 3. (1 điểm) Tính nhẩm:

a) $73,7 : 100 =$

b) $34,3 \times 0,01 =$

c) $203,34 \times 10 =$

d) $54,9 : 0,01 =$

Câu 4. (1 điểm) Tìm y, biết:

$$y : 0,25 + y : 0,125 - y : 0,5 = 34,78$$

Câu 5. (1 điểm) Tính:

a) $605,26 + 217,3 =$

b) $88,4 - 25,7 =$

c) $2,3 \times 36,7 =$

d) $90 : 3,6 =$

Câu 6. (1 điểm) Viết tiếp vào chỗ chấm để được câu trả lời đúng:

Một hình thang có đáy lớn 100dm, đáy bé 60dm, chiều cao 4 m. Diện tích hình thang đó là..... dm^2 .

\

Câu 7. (1 điểm) Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng:

Một bánh xe có đường kính là 0,6m. Hỏi khi bánh xe đó lăn trên mặt đất 100 vòng thì nó cách xa vị trí ban đầu là:

- A. 30 m B. 188,4 m C. 60 m D. 1,884 m

Câu 8. (1 điểm) Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng:

Một hình lập phương có diện tích xung quanh là 64 cm^2 . Cạnh của hình lập phương đó là:

- A. 16cm B. 4 cm C. 3,5 cm D. 3 m

Câu 9. (1 điểm)

Bạn Minh muốn làm một cái hộp hình hộp chữ nhật có nắp. Chiều dài hộp bằng 1,2dm và gấp rưỡi chiều rộng, chiều cao là 5cm. Nếu không tính các mép dán, bạn Minh phải dùng miếng bìa có diện tích là bao nhiêu đề-xi-mét vuông để làm được chiếc hộp đó?

Trả lời:

Để làm chiếc hộp đó Minh phải dùng miếng bìa có diện tích là:

Câu 10. (1 điểm)

Một bể nước hình hộp chữ nhật có kích thước trong lòng bể như sau: chiều rộng 2m và bằng một nửa chiều dài, chiều cao là 15 dm. Buổi sáng máy bơm bơm đầy 85% thể tích bể. Vậy phải bơm thêm bao nhiêu lít nước nữa thì đầy bể ? (Biết $1 \text{ dm}^3 = 1 \text{ lít nước}$)